TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NAM ĐÀN** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **01**/2018/QĐST-DS	*Nam Đàn, ngày 29 tháng 3 năm 2018.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân; điểm đ khoản 1, khoản 3 Điều 12, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành lập ngày 21 tháng 3 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý 02/2018/TLST-DS ngày 09 tháng 01 năm 2018;

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Hồng C; sinh năm 1949.

Địa chỉ: Xóm M1, xã KL, huyện NĐ, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Tuyết N; sinh năm 1964.

Địa chỉ: Xóm M6, xã KL, huyện NĐ, tỉnh Nghệ An.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị Tuyết N có nghĩa vụ thanh toán số tiền phường còn nợ cho ông Nguyễn Hồng C với tổng số tiền là 925.557.000 đồng (Chín trăm hai mươi lăm triệu năm trăm năm mươi bảy nghìn đồng), không tính lãi suất.

Về án phí: Các đương sự phải chịu 50% mức án phí dân sự sơ thẩm, tương ứng với số tiền 19.883.000 đồng (Mười chín triệu tám trăm tám mươi ba nghìn đồng. Các bên thoả thuận mỗi bên chịu một nửa án phí dân sự sơ thẩm tương ứng với số tiền phải nộp là 9.941.000 đồng (Chín triệu chín trăm bốn mươi mốt nghìn đồng). Miễn toàn bộ số tiền án phí dân sự sơ thẩm phải nộp cho

ông Nguyễn Hồng C do ông Nguyễn Hồng C là người cao tuổi, có công với cách mạng, có đơn xin miễn nộp toàn bộ tiền tạm ứng án phí và án phí dân sự sơ thẩm. Bà Nguyễn Thị Tuyết N phải nộp 9.941.000 đồng (Chín triệu chín trăm bốn mươi mốt nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan Thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành (đối với các khoản tiền phải trả cho người được Thi hành án) cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu Thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Nam Đàn;
- Chi cục THADS huyện Nam Đàn;
- Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An;
- Các đương sự;
- Lưu (HSVA, VP).

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thị Lài